| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN H**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |

Bản án số:17/2023/HS-ST
Ngày: 21 - 3 - 20223

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Nghi
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mai Đình Quế
Ông Lê Nam Văn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Cao K**, sinh năm 1997, tại xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Cao Tr; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; bị cáo có vợ và 02 con, con thứ nhất sinh năm 2020, con thứ hai sinh năm 2021; tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H. (có mặt)

*Người chứng kiến:*

1. Ông Đoàn Văn Ng, sinh năm 1959 (vắng)

Trú tại: Khu Trung Tâm, Thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Trương Hoài N, sinh năm 1986 (vắng)

Trú tại: Khu Trung Tâm, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29 tháng 11 năm 2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện H phối hợp với Công an thị trấn H, huyện H đã tiến hành kiểm tra phòng trọ số 02 tại dãy nhà trọ khu chợ chiều thuộc khu Trung Tâm, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình làm việc, Hoàng Cao K, sinh năm 1997, trú tại thôn Đ, xã X, huyện H đã tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông màu trắng, viền đỏ có kích thước khoảng 04 x 04cm bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng, viền đỏ bên trong đựng 01 viên nén hình trụ tròn màu xám đang cất giấu dưới đệm giường ngủ trong phòng trọ và khai nhận đó là ma túy K mua về để sử dụng. Lực lượng Công an huyện H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 09 giờ 45 phút cùng ngày 29/11/2022 và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 4217/KL-KTHS ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,747g (một phẩy bảy bốn bảy gam) loại Ketamine.

- 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu xám của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,407 (không phẩy bốn không bảy gam) loại MDMA.

Về nguồn gốc số ma túy: Hoàng Cao K khai nhận vào khoảng 20 giờ ngày 26 tháng 11 năm 2022, K đi nhờ xe của người đi đường không quen biết sang bến xe buýt đầu cầu L thuộc huyện H, tỉnh Thanh Hóa gặp người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu hỏi mua 01 (một) túi ma túy loại Ketamine với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) và một túi đựng 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu xám là ma túy loại MDMA với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, K tiếp tục đi nhờ xe của người đi đường không quen biết về phòng trọ số 02 thuộc dãy nhà trọ khu chợ chiều thuộc khu Trung Tâm, thị trấn H. Sau đó, K lấy một ít ma túy loại Ketamine ra sử dụng, số còn lại cất dấu dưới đệm giường phòng trọ để sử dụng dần. Đến ngày 29 tháng 11 năm 2022 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS HL ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, truy tố bị cáo Hoàng Cao K, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Căn cứ áp dụng pháp luật Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Mức hình phạt áp dụng đối với Hoàng Cao K từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm tạm giam 29/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói chứa vật chứng bên trong phong bì thư được niêm phong, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/02/3023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ NQUBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Bị cáo không có ý kiến, quan điểm tranh luận về tội danh và về mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về gia đình chăm sóc vợ, con và trở thành công dân tốt trong xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về chứng cứ buộc tội: Bị cáo khai nhận, do mâu thuẫn gia đình nên bị cáo đã bỏ nhà đi thuê nhà trọ ở, sau đó đi mua ma túy tại huyện Hà Trung để về học sử dụng nhưng do không biết cách pha chế nên bị cáo đã cất số ma túy mua được dưới đệm nằm tại khu nhà thuê trọ thì bị lực lượng Công an huyện H kiểm tra, thu giữ và bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến vụ việc, phù hợp kết luận giám định số: 4217/KL-KTHS ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Như vậy, đủ căn cứ để khẳng định: toàn bộ số ma túy thu được là của bị cáo mua nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị bắt quả tang. Trong đó chất ma túy là Ketamine có khối lượng 1,747g và MDMA có khối lượng 0,407g. Tổng quy đổi các chất ma túy theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy lại một số Điều của BLHS năm 2015, mà bị cáo có hành vi tang trữ tương đương với tổng khối lượng là 0,84g MDMA hoặc 3,36g loại Ketamine. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2]. Xét tính chất của vụ án: Tội phạm ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy nói chung có tác hại đến sức khỏe con người và có thể nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Tội phạm về ma túy đã xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý nghiêm, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3].Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Nhận thấy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS theo khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015. Bị cáo được xem xét hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia hoàn thành nghĩa vụ quân sự và đạt được thành tích là Chiến sỹ thi đua cơ sở và Chiến sỹ tiên tiến; ông ngoại bị cáo là Liệt sĩ. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài căn cứ giảm nhẹ trên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ khác.

[4]. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết lên cho bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây nên, để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này.

[5].Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do nhưng không có cơ sở chứng minh có nguồn thu nhập ổn định và không có tài riêng, nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 35 BLHS đối với bị cáo.

[6].Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật, các quyết định tố tụng được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự tố tụng. Quá trình điều tra không có khiếu nại trong hoạt động tố tụng, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong hoạt động điều tra, truy tố, bảo đảm quyền và nghĩa vụ cho những người tham gia tố tụng khi khai báo. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, tố tụng hình sự là đầy đủ và có căn cứ.

[7].Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định hiện được niêm phong bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quản lý, là vật không có giá trị sử dụng, cấm lưu hành. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH-14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về  mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Cao K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Hoàng Cao K 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 29/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói có đặc điểm là phong bì thư, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định, bên ngoài được có đóng dấu niêm phong, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/02/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/ 2016 /UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 61, Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- VKS huyện H;
- VKS tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện H;
- Thi hành án DS huyện H;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Nghi**